TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HỆN L□ƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH** ---------- Số: 66/2017/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *L□ơng Tài, ngày 17 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa:

*. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn L, xã P, Hện C, tỉnh Bắc Ninh

*. Bị đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1991

Trú tại: Khu dân cư A, Phường B, TP. D, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đ- ợc lập ngày 07/7/2017.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức H và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H và chị Vũ Thị T.

* Về con chung: Công nhận sự thoả Tận giữa anh H và chị T: Giao cháu Nguyễn Hền A , sinh ngày 05/3/2014 cho chị T trực tiếp nuôi d- ỡng. Anh H phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T mỗi tháng

2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 8 năm 2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa Tận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa Tận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự.

* Về án phí: Anh Nguyễn Đức H phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai T số: AA/2012/04277 ngày 04/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự Hện L- ơng Tài.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh;
- VKSND Hện C;
- THADS Hện;
- Đ- ơng sự;
- UBND xã P;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong